

Số: 2961 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 24 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao biên chế công chức trong cơ quan,  
tổ chức hành chính năm 2021 của thành phố Cần Thơ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của  
Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 788/QĐ-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Bộ Nội  
vụ về việc giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước  
của thành phố Cần Thơ năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của  
Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao biên chế công chức trong cơ quan,  
tổ chức hành chính năm 2021 của thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao 1.854 (Một nghìn tám trăm năm mươi bốn) biên chế công  
chức trong cơ quan, tổ chức hành chính của thành phố Cần Thơ năm 2021, cụ  
thể:

- |                                    |                 |
|------------------------------------|-----------------|
| 1. Biên chế công chức thành phố:   | 1.135 biên chế. |
| 2. Biên chế công chức quận, huyện: | 717 biên chế.   |
| 3. Biên chế chờ tuyển dụng:        | 02 biên chế.    |

(Đính kèm Phụ lục)

**Điều 2.** Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Thông báo và hướng dẫn cơ quan, tổ chức hành chính cấp thành phố và  
Ủy ban nhân dân quận, huyện quản lý, sử dụng số lượng biên chế công chức  
được giao theo đúng quy định;



b) Thanh tra, kiểm tra đối với cơ quan, tổ chức hành chính cấp thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện về quản lý, sử dụng biên chế công chức.

**2.** Thủ trưởng cơ quan, tổ chức hành chính cấp thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm:

a) Bố trí công chức trong phạm vi biên chế công chức được giao theo đúng yêu cầu vị trí việc làm;

b) Quản lý, sử dụng có hiệu quả chỉ tiêu biên chế công chức được giao; đồng thời, thực hiện tốt công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo đúng chủ trương và quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / .*oa*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND TP;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Ban Pháp chế HĐND TP;
- VP UBND TP (3E,4);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT,ĐTS. *7/1*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Việt Trường**



Phụ lục

**GAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số 2961 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Cơ quan, đơn vị	Giao biên chế công chức năm 2021	Ghi chú
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1854</b>	
<b>I</b>	<b>THÀNH PHỐ</b>	<b>1135</b>	
<b>1</b>	<b>Hội đồng nhân dân thành phố</b>	<b>34</b>	
	Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố	11	
	Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố	23	
<b>2</b>	<b>Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố</b>	<b>85</b>	
<b>3</b>	<b>Thanh tra thành phố</b>	<b>33</b>	
<b>4</b>	<b>Sở Tư pháp</b>	<b>38</b>	
<b>5</b>	<b>Sở Y tế</b>	<b>66</b>	
	Văn phòng Sở	39	
	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	12	
	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	15	
<b>6</b>	<b>Sở Tài chính</b>	<b>59</b>	
<b>7</b>	<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>	<b>54</b>	
<b>8</b>	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b>	<b>64</b>	
<b>9</b>	<b>Sở Thông tin và Truyền thông</b>	<b>27</b>	
<b>10</b>	<b>Sở Khoa học và Công nghệ</b>	<b>41</b>	
	Văn phòng Sở	30	
	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	11	
<b>11</b>	<b>Sở Giao thông vận tải</b>	<b>87</b>	
	Văn phòng Sở	51	
	Thanh tra	36	
<b>12</b>	<b>Sở Công Thương</b>	<b>50</b>	
<b>13</b>	<b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>	<b>110</b>	
	Văn phòng Sở	30	
	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	13	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	9	
	Chi cục Thủy sản	10	
	Chi cục Thủy lợi	13	
	Chi cục Phát triển nông thôn	11	
	Chi cục Kiểm lâm	9	
	Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và thủy sản	15	
<b>14</b>	<b>Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp CT</b>	<b>22</b>	
<b>15</b>	<b>Sở Ngoại vụ</b>	<b>19</b>	

TT	Cơ quan, đơn vị	Giao biên chế công chức năm 2021	Ghi chú
16	<b>Sở Xây dựng</b>	74	
	<i>Văn phòng Sở</i>	47	
	<i>Chi cục Giám định xây dựng</i>	7	
	<i>Thanh tra Sở Xây dựng</i>	20	
17	<b>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>	59	
18	<b>Sở Tài nguyên và Môi trường</b>	60	
	<i>Văn phòng Sở</i>	35	
	<i>Chi cục Quản lý đất đai</i>	12	
	<i>Chi cục Bảo vệ Môi trường</i>	13	
19	<b>Sở Nội vụ</b>	78	
	<i>Văn phòng Sở</i>	42	
	<i>Ban Tôn giáo</i>	14	
	<i>Ban Thi đua - Khen thưởng</i>	12	
	<i>Chi cục Văn thư - Lưu trữ</i>	10	
20	<b>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>	53	
21	<b>Ban Dân tộc</b>	15	
22	<b>Văn phòng Ban An toàn giao thông TP</b>	6	
23	<b>Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới</b>	1	
<b>II</b>	<b>QUẬN, HUYỆN</b>	<b>717</b>	
1	Ninh Kiều	106	
2	Bình Thủy	83	
3	Cái Răng	83	
4	Ô Môn	78	
5	Thốt Nốt	79	
6	Phong Điền	76	
7	Cờ Đỏ	60	
8	Thới Lai	76	
9	Vĩnh Thạnh	76	
	<b>CHỈ TIÊU CHỜ TUYỂN DỤNG</b>	<b>2</b>	